CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU KHÍ VIỆT PHÁP

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU KHÍ VIỆT PHÁP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET PHAP PETROLIUM INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIET PHAP PETRO., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107741000

3. Ngày thành lập: 01/03/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 4, Xã Đông Mỹ, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *09 3269 6886 / 04 3682 4885* Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	*4330*
2.	Khai thác và thu gom than non	*0520*
3.	Khai thác và thu gom than bùn	*0892*
4.	Khai thác khí đốt tự nhiên	*0620*
5.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	*0891*
6.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	*8230*
7.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	*4730*
8.	Vận tải bằng xe buýt	*4920*
9.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	*5011*
10.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim: khóa cửa, chốt cài, tay nắm cửa sổ và cửa ra vào	*4752*
11.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	*4390*
12.	Vận tải hành khách đường bộ khác	*4932*
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	*0910*
14.	Đại lý, môi giới, đấu giá	*4610*
15.	Vận tải hàng hóa đường sắt	*4912*
16.	Bán buôn tổng hợp	*4690*
17.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	*5610*
18.	Vận tải hành khách đường sắt	*4911*
19.	Vận tải hành khách đường thuỷ nội địa	*5021*

20.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa, tái tạo và điều chỉnh phần máy móc hoặc bộ phận khóa điện, vòm an toàn và bảo vệ.	*8020*
21.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	*4711*
22.	Bán buôn thực phẩm	*4632*
23.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	*4661*
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	*8299*
25.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	*0899*
26.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các nút, khóa ấn, khoá móc, khoá trượt;	*3290*
27.	Khai thác dầu thô	*0610*
28.	Vận tải hàng hóa đường thuỷ nội địa	*5022*
29.	Bán buôn đồ uống	*4633*
30.	Khai thác và thu gom than cứng	*0510*
31.	Khai thác quặng sắt	*0710*
32.	Khai thác quặng kim loại quí hiếm	*0730*
33.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	*4759*
34.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	*4721*
35.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	*4723*
36.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	*4649*
37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	*4933*
38.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	*4722*
39.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	*0810*
40.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	*2022(Chính)*
41.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	*1920*
42.	Xây dựng nhà các loại	*4100*
43.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	*4210*
44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	*4290*
45.	Phá dỡ	*4311*
46.	Chuẩn bị mặt bằng	*4312*
47.	Lắp đặt hệ thống điện	*4321*
48.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	*4322*

49.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	*4724*
50.	Xây dựng công trình công ích	*4220*
51.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	*4329*
52.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	*4931*
53.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	*5012*
54.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn đồ ngũ kim: khóa cửa, chốt cài, tay nắm cửa sổ và cửa ra vào	*4663*
55.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;	*4719*

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN QUỲNH ANH	Số 352A, đường Bạch Mai, Phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500	50.000.000	5,000	012792863	
			Tổng số	500	50.000.000	5,000		
2	LÊ ANH DŨNG	Số 31B, ngõ Lan Bá, phố Khâm Thiên, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500	50.000.000	5,000	012727106	
			Tổng số	500	50.000.000	5,000		
3	DƯƠNG THỊ HÀ	Số 31B, ngõ Lan Bá, phố Khâm Thiên, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	9.000	900.000.000	90,000	011742808	
			Tổng số	9.000	900.000.000	90,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần *(VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)*	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: LÊ ANH DŨNG Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: *02/08/1990* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: *012727106*
Ngày cấp: *30/01/2010* Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 31B, ngõ Lan Bá, phố Khâm Thiên, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *Số 31B, ngõ Lan Bá, phố Khâm Thiên, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội